

**Tiết 1: THỂ DỤC**  
Giáo viên chuyên dạy

---

**Tiết 2 :TOÁN**  
**LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:**Thực hiện được phép chia hai phân số, chia số tự nhiên cho phân số.
2. **Kĩ năng:**HS làm được các bài tập: 1, 2 trang 137.
3. **Thái độ:**HS hứng thú học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

1. **Giáo viên:** - Bảng phụ.
2. **Học sinh:** - SGK, vở nháp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	<b>1. Kiểm tra bài cũ:</b>	- Tính: $\frac{2}{3} : \frac{4}{5} = ?$ - Nêu quy tắc chia hai phân số. -> Nhận xét, đánh giá.	- 1 HS lên bảng làm bài. - 1 HS nêu quy tắc. - Lớp nhận xét, sửa chữa.
32'	<b>2. Luyện tập.</b> a. Bài 1: - Tính rồi rút gọn.	* Gọi HS đọc đề bài. - Yêu cầu HS tự làm vào vở. - Gọi 3 HS làm bảng lớp (nêu cách làm). - HDHS nhận xét. - Chốt KQ đúng.	* 1 HS đọc. - 3 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở. - Nhận xét, sửa chữa. a) $\frac{2}{7} : \frac{4}{5} = \frac{2}{7} \times \frac{5}{4} = \frac{5}{14}$  b) $\frac{3}{8} : \frac{9}{4} = \frac{3}{8} \times \frac{4}{9} = \frac{1}{6}$  c) $\frac{8}{21} : \frac{4}{7} = \frac{8}{21} \times \frac{7}{4} = \frac{2}{3}$
	b. Bài 2 : - Tính (theo mẫu)	* Gọi HS đọc đề bài. - Hướng dẫn mẫu (như SGK). - Y/c HS làm bài. - Gọi 3 HS làm bảng lớp. - GV chấm và nhận xét một số bài trong vở HS. - GV cùng HS nhận xét,	* 1 HS đọc.  - HS theo dõi. - HS làm bài vào vở. 3 HS lên bảng chữa bài. a, $3 : \frac{5}{7} = \frac{3 \times 7}{5} = \frac{21}{5}$

3'	<b>3. Củng cố- Dặn dò:</b>	đánh giá bài trên bảng - GV chốt KQ đúng.  - Gọi HS nêu cách chia số tự nhiên cho phân số.  * GV nhận xét và củng cố cách làm. - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	b) $4 : \frac{1}{3} = \frac{4 \times 3}{1} = 12$ c) $5 : \frac{1}{6} = \frac{5 \times 6}{1} = 30$ - HS nêu.  * HS nghe.
----	--------------------------------	---	---

## Tiết 5 :LUYỆN TỪ VÀ CÂU LUYỆN TẬP VỀ CÂU KỂ: AI LÀ GÌ?

### I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:**HS luyện tập, củng cố về câu kể *Ai là gì ?*

2. **Kĩ năng:** Nhận biết được câu kể *Ai là gì?* trong đoạn văn, nêu được tác dụng của câu kể tìm được; biết xác định CN, VN trong mỗi câu kể *Ai là gì?* đã tìm được; viết được đoạn văn ngắn có dùng câu kể *Ai là gì?*

3. **Thái độ:**HS có ý thức khi giao tiếp.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

1. **Giáo viên:** - Bảng nhóm, máy chiếu.

2. **Học sinh:** - SGK.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	<b>1. Kiểm tra bài cũ:</b>	- Câu kể <i>Ai là gì?</i> gồm những bộ phận nào? Chúng có tác dụng gì? - Câu kể <i>Ai là gì?</i> dùng để làm gì? Em hãy lấy ví dụ. -> GV nhận xét , đánh giá.	- 2 HS trả lời và lấy VD. - Nhận xét.
32'	<b>2. Bài mới:</b>		
1'	a. Giới thiệu bài:	- GV giới thiệu bài.	- HS nghe.
13'	b. Luyện tập: Bài 1: Nhận biết được câu kể <i>Ai là gì?</i> nêu được tác dụng của câu.	* Gọi HS đọc nội dung và y/c bài tập. - GV nói thêm về hai ông Nguyễn Tri Phương, ông Hoàng Diệu. + Giải nghĩa một số từ ngữ: <i>ngụ cư, chòi vịt, trầm lặng, cánh tay.</i> - GV phát phiếu học tập cho các nhóm làm bài. - Cho 2 nhóm xong trước lên gắn phiếu. - HD cả lớp nhận xét, đánh giá. - GV chốt lời giải đúng.	* 2 HS đọc. - HS quan sát tranh và nghe. - HS nghe. - Các nhóm nhận phiếu và thảo luận. - 2 nhóm trình bày trước lớp. Lớp nhận xét. + Nguyễn Tri Phương / là người Thừa Thiên. (GT) + Cả hai ông / đều không phải là người Hà Nội.-> nhận định. + Ông Năm/ là dân ngụ cư của làng này. -> Giải thích + Cánh tay/ là cánh tay kì

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thảo luận đề tìm tác dụng của mỗi câu kể <i>Ai là gì?</i> dùng để giới thiệu hay nêu nhận định?</li> <li>- GV nhận xét , kết luận.</li> </ul>	<p><i>điệu của các chú công nhân.</i> (nhận định).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm đôi.</li> <li>- Nêu miệng KQ.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul>
	<p>b. Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định CN, VN trong mỗi câu kể <i>Ai là gì?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Gọi HS đọc đề bài.</li> <li>- Cho HS tự viết bài vào vở.</li> <li>- GV treo bảng phụ BT.</li> <li>- Gọi HS lên chữa bài.</li> <li>- đôi chéo kiểm tra bài làm của nhau.</li> <li>- GV chữa bài và nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Đọc yêu cầu.</li> <li>- 2 nhóm làm vào bảng phụ đính và trình bày trên bảng.</li> <li>- Chữa bài.</li> <li>- Đôi vở kiểm tra.</li> </ul>
	<p>c. Bài 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết được đoạn văn ngắn có dùng câu kể <i>Ai là gì?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Gọi HS đọc đề bài.</li> <li>- Gọi ý cách viết.</li> <li>- Cho HS viết bài vào vở.</li> <li>- Gopij HS trình bày.</li> <li>- GV và HS nhận xét .</li> <li>- GV nhận xét tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* 2 HS đọc.</li> <li>- HS nghe.</li> <li>- HS viết đoạn văn vào vở.</li> <li>- Một số HS đọc bài viết của mình.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul>
3'	<p><b>3. Cũng cố</b> <b>Dặn dò:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Nhận xét giờ học.</li> <li>- Dặn dò HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* HS nghe.</li> </ul>

**Tiết 2: TẬP ĐỌC**  
**GA- VRỐT NGOÀI CHIẾN LŨY.**

**I. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch bài tập đọc. Đọc đúng các tên riêng nước ngoài
- Hiểu ND : Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga-vrốt.
2. **Kĩ năng:** Bước đầu biết đọc đúng lời đối đáp giữa các nhân vật và phân biệt với lời người dẫn chuyện.
3. **Thái độ:** Giáo dục HS lòng dũng cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

1. **Giáo viên:** - Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
2. **Học sinh:** - SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	<b>1. Kiểm tra bài cũ:</b>	- Đọc bài <i>Thắng biển</i> và nêu nội dung bài học. - GV nhận xét.	- HS đọc bài và nêu nội dung. - Nhận xét.
1'	<b>2. Bài mới:</b> a. Giới thiệu bài:	- GV giới thiệu bài.	- HS nghe.
12'	b. Luyện đọc.	* Gọi 1 HS đọc bài. - GV hướng dẫn chia đoạn: - Gọi HS đọc nối tiếp. -> GV sửa lỗi phát âm. + Lần 2: Đọc kết hợp giải nghĩa từ: - Luyện đọc theo cặp.  - Gọi 1 HS đọc.	* 1 HS đọc toàn bài. - HS chia 3 đoạn.  - HS đọc nối tiếp lần 1. + Luyện phát âm từ khó. - Đọc nối tiếp lần 2. + Đọc chú giải. - Từng cặp HS luyện đọc. - Nhận xét. - 1 HS khá đọc toàn bài. - 1 HS đọc.
8'	c. Tìm hiểu bài:	* Đoạn 1 : - Ga-vrốt ra ngoài chiến lũy để làm gì?  - Vì sao Ga-vrốt ra ngoài chiến lũy trong lúc mưa đạn như vậy?  * Đoạn 2 : - Tìm những chi tiết thể hiện lòng dũng cảm của	* HS đọc thầm. - Ga- vrốt ra ngoài chiến lũy để nhặt lựu đạn giúp nghĩa quân. - Vì em nghe thấy Ăng-giôn- ra nói chỉ còn 10 phút nữa thì chiến lũy không còn quá 10 viên đạn. * 1 HS đọc. - ... bóng cậu thấp thoáng dưới làn mưa đạn,

		<p>Ga- vrốt?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì sao tác giả nói Ga- vrốt là một thiên thần?</li> <li>- Em có cảm nghĩ gì về nhân vật Ga- vrốt?</li> <li>- Nêu ý nghĩa của bài?</li> </ul> <p>* Đọc toàn bài theo cách phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc - phây - rắc: Ngạc nhiên lo lắng.</li> <li>- Ga- vrốt: Bình thản, hồn nhiên, tinh nghịch.</li> <li>- Thi đọc diễn cảm theo phân vai.</li> <li>- GV và lớp bình chọn nhóm đọc hay nhất.</li> </ul>	<p>chú bé dốc vào miệng giỏ những bao đầy đạn của bọn lính chết ngoài chiến lũy...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì Ga- vrốt bất chấp nguy hiểm... đạn giặc không thể đụng tới được.</li> <li>- Ga- vrốt là một cậu bé anh hùng.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <p>* HS phân vai.</p> <p>- Các nhóm thi đọc.</p> <p>- HS bình chọn nhóm đọc hay nhất.</p>
<p>8'</p>	<p>d. Đọc diễn cảm: - Đọc đúng lời đối đáp giữa các nhân vật.</p>	<p>* Nêu nội dung của bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hệ thực tế.</li> <li>- Dặn HS về đọc lại bài và chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<p>* 2 HS nêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều HS liên hệ.</li> <li>- HS nghe.</li> </ul>
<p>3'</p>	<p><b>3. Củng cố- Dặn dò:</b></p>		

---

**Tiết 3+4: TIẾNG ANH**

Giáo viên chuyên dạy

---

**Tiết 5: TIN HỌC**

Giáo viên chuyên dạy

**Tiết 1: TOÁN**  
**LUYỆN TẬP CHUNG.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**Thực hiện được phép chia hai phân số. Biết cách tính và viết gọn phép chia phân số cho số tự nhiên. Biết tìm phân số của một số.

**2. Kỹ năng:**HS vận dụng để làm các bài tập theo y/c.

**3. Thái độ:**Giáo dục HS tính chính xác, cẩn thận, trình bày khoa học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

**1. Giáo viên:** - Phiếu học tập.

**2. Học sinh:** - SGK. Vở nháp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	<b>1. Kiểm tra bài cũ:</b> - Chia hai phân số.	+ Tính: $\frac{2}{3} : \frac{5}{7} =$ ; $2 : \frac{3}{7} =$ + Nêu quy tắc chia hai phân số. - GV nhận xét , đánh giá.	- 2 HS lên bảng làm. + 1 HS nêu. - Nhận xét.
32'	<b>2. Bài mới:</b> a. Giới thiệu bài: b. Hướng dẫn làm bài tập:	- GV giới thiệu bài.	- HS nghe.
12'	*Bài 1: - Tính.	* Đọc yêu cầu của bài. - Yêu cầu HS làm bài. - Gọi HS chữa bài. - Nhận xét, chốt KQ đúng.	* 1 HS đọc. - Quy tắc chia hai phân số. - 1 HS nêu. - Cả lớp làm vào vở, 3 HS lên bảng làm. - Nhận xét. a) $\frac{5}{9} : \frac{4}{7} = \frac{5}{9} \times \frac{7}{4} = \frac{35}{36}$ b) $\frac{1}{5} : \frac{1}{3} = \frac{1}{5} \times \frac{3}{1} = \frac{3}{5}$
10'	* Bài 2: - Phép chia phân số cho số tự nhiên.	* Gọi HS đọc bài. - GV hướng dẫn mẫu như SGK. - GV phát phiếu học tập cho 2 nhóm làm để chữa bài.	* Đọc đề bài. - HS theo dõi. - HS làm bài. - Chữa bài. a) $\frac{5}{7} : 3 = \frac{5}{7 \times 3} = \frac{5}{21}$

10'	<p>*Bài 4: - Biết tìm phân số của một số.</p>	<p>* Đọc đề bài. - HDHS nêu cách làm. - Y/c HS tự làm bài. - Gọi 1 HS làm trên bảng. - GV chấm một số bài và nhận xét. - Chữa chung trên bảng lớp.</p>	<p>c) <math>\frac{2}{3} : 4 = \frac{2}{3 \times 4} = \frac{2}{12} = \frac{1}{6}</math></p> <p>* 2 HS đọc. - HS nêu. - Cả lớp làm vào vở, 1 HS lên bảng tóm tắt và giải bài toán.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p><i>Chiều rộng của mảnh vườn đó là:</i></p> $60 \times \frac{3}{5} = 36 (m)$ <p><i>Chu vi của mảnh vườn đó là:</i></p> $(60 + 36) \times 2 = 192 (m)$ <p><i>Diện tích của mảnh vườn đó là:</i></p> $60 \times 36 = 2160 (m^2)$ <p style="text-align: right;"><i>Đáp số: Chu vi: 192 m; Diện tích: 2160 m<sup>2</sup>.</i></p>
3'	<p><b>3. Củng cố - Dặn dò:</b></p>	<p>* Nhận xét giờ học. - Về ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>* HS nghe.</p>



**Tiết 4: TẬP LÀM VĂN**  
**LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI**  
**TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI**

**I. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** Nắm được hai kiểu kết bài (mở rộng, không mở rộng) trong bài văn miêu tả cây cối.
2. **Kĩ năng:** HS bước đầu viết được đoạn kết bài mở rộng cho bài văn tả cây cối.
3. **Thái độ:** Giáo dục HS ý thức trồng, chăm sóc và bảo vệ cây cối.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

1. **Giáo viên:** - Bảng phụ viết dàn ý BT 2, Giấy khổ to.
2. **Học sinh:** - SGK. tranh, ảnh một số loài cây.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
4'	<b>1. Kiểm tra bài cũ:</b>	- Có mấy cách mở bài? + Đọc mở bài gián tiếp tả một cây hoa mà em thích. -> GV nhận xét . đánh giá.	- 1 HS nêu. - 1 HS đọc. - Nhận xét.
32'	<b>2. Bài mới:</b> a. Giới thiệu bài: b. Hướng dẫn làm bài tập: *Bài 1:	* GV giới thiệu bài.  * Gọi HS đọc nối tiếp 2 đoạn văn (SGK). - Hỏi: + Nội dung của 2 đoạn văn là gì?  + Có thể dùng 2 đoạn văn đó để làm kết bài không? - GV nhận xét, kết luận.	* HS nghe.  * 2 HS nối tiếp đọc 2 mở bài.  + Đoạn a nói về tình cảm người tả đối với cây, đoạn văn b nói về ích lợi của cây và tình cảm của người tả đối với cây . + ... để dùng để kết bài được.
	*Bài 2:	* Đọc yêu cầu của bài. - Cho HS thảo luận nhóm đôi.  - Gọi HS trả lời câu hỏi. - GV nhận xét, chốt ý đúng. -> GV treo bảng phụ các ý của kết bài mở rộng, Gọi HS đọc.	* 1 HS đọc. - Thảo luận nhóm đôi, trả lời các câu hỏi trong BT để hình thành các ý cho một kết bài mở rộng. - HS nối tiếp nhau trả lời.  -> 1 HS đọc.

	<p>*Bài 3:</p>	<p>* Gọi HS đọc bài tập. - GV giải thích nội dung và y/c của BT. - Y/c HS viết bài vào vở.</p> <p>- Gọi HS đọc bài làm. - HD nhận xét, sửa lỗi.</p>	<p>* 2 HS đọc. - Nghe.</p> <p>- HS chọn viết kết bài cho bài cho bài văn tả cây cối. - HS đọc kết bài của mình. - Cả lớp nhận xét.</p>
	<p>*Bài 4: - Viết kết bài mở rộng bài văn tả một cây.</p>	<p>* Gọi HS đọc Y/c bài tập. - Y/c HS làm bài. GV phát giấy khổ to cho 2 HS làm. - HDHS nhận xét, chữa bài trên giấy khổ to. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - GV cùng HS nhận xét. - GV nhận xét, đánh giá một số bài trong vở của HS.</p>	<p>* 1 HS đọc. - HS viết bài vào vở. - 2 HS viết vào giấy khổ to -&gt; gắn bài lên bảng và đọc bài làm -&gt; lớp nhận xét. - 3, 4 HS đọc.</p>
3'	<p><b>3. Cũng cố Dặn dò:</b></p>	<p>* Nêu các cách kết bài cho bài văn miêu tả cây cối? - Nhận xét giờ học. - Dặn dò HS</p>	<p>* 1, 2 HS nêu. - HS nghe.</p>